

**PHỤ LỤC III:**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05**  
**NĂM GIAI ĐOẠN 2017-2021 CỦA CÔNG TY**  
**TNHH MTV CAO SU CHƯ SÊ**

**CÔNG TY TNHH MTV**  
**CAO SU CHƯ SÊ**  
**5900190497**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: 778/KH-CSCS

Gia Lai, ngày 29 tháng 12 năm 2017

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05**  
**NĂM GIAI ĐOẠN 2017-2021 CỦA CÔNG TY**  
**TNHH MTV CAO SU CHƯ SÊ**

**I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP**

**1. Những sự kiện quan trọng**

**1.1 Thông tin chung:**

- Tên công ty : CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHƯ SÊ;
- Địa chỉ: 420 Hùng Vương – Thị Trấn Chư Sê – Huyện Chư Sê – Tỉnh Gia Lai;
- Điện thoại: 0269 3851 159
- Website : <http://chuserubber.vn>; Email: [chusecra@gmail.com](mailto:chusecra@gmail.com)
- Vị trí địa lý: Diện tích đất quản lý của Công ty nằm rải rác, trải dài trên 03 huyện Chư Sê, Chư Puh, Chư Prông của tỉnh Gia Lai

**1.2 Về thành lập:**

- Ngày 17 tháng 8 năm 1984, Công ty được thành lập với tên gọi ban đầu là Công ty cao su Chư Sê theo Quyết định số 71/ QĐ-TCCB ngày 17 tháng 8 năm 1984 của Tổng cục Cao su (nay là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam).

- Ngày 04/05/2010, Công ty cao su Chư Sê được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê (gọi tắt là CRC) theo luật Doanh nghiệp, thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

- Căn cứ quyết định số 382/QĐ-HĐTVCSVN ngày 30/11/2012 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc phê duyệt sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Cao su Chư Sê, vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2011 là 635.319.436.465 đồng ( Sáu trăm ba mươi lăm tỷ, ba trăm mười chín triệu, bốn trăm ba mươi sáu ngàn, bốn trăm sáu mươi lăm đồng).

**2. Quá trình phát triển:**

**2.1 Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp:**

- Công ty được Nhà nước (thông qua chủ sở hữu là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam) giao quản lý và sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào Công ty (*nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ*), Chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ trong phạm vi số vốn do Công ty quản lý;

- Quản lý toàn bộ quỹ đất đã được Nhà nước và Tập đoàn giao, có trách nhiệm khai thác, kinh doanh trên quỹ đất của Công ty quản lý;

- Trực tiếp kinh doanh vì mục tiêu lợi nhuận theo quy định của Pháp luật. Thực hiện việc nhận và quản lý nguồn vốn, tài sản, quản lý nhân sự theo phân cấp của Tập đoàn, quản lý và chi phối các đơn vị phụ thuộc theo quy định của Pháp luật nhằm đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất;

- Trực tiếp đầu tư các dự án theo Luật Đầu tư và theo quy định;

- Đầu tư tài chính vào các Công ty con, công ty liên kết theo quy định của Tập đoàn; chi phối các công ty con, các công ty liên kết theo mức độ chiếm giữ vốn điều lệ tại các Công ty con, công ty liên kết theo quy định của Pháp luật; thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại các công ty con và công ty liên kết.

## *2.2 Mục tiêu kinh doanh:*

Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty và vốn công ty đầu tư vào các doanh nghiệp khác; hoàn thành các nhiệm vụ do chủ sở hữu giao;

Phát triển Công ty TNHH MTV cao su Chur Sê có ngành nghề chính là trồng, chăm sóc, khai thác và chế biến cao su thiên nhiên, các sản phẩm từ mủ cao su, cây cao su để Công ty phát triển ổn định và bền vững;

Tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên;

Tăng sức cạnh tranh cho các sản phẩm do Công ty sản xuất.

## *2.3. Ngành nghề kinh doanh chính:*

Căn cứ quyết định số 382/QĐ-HĐTVCSVN ngày 30/11/2012 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc phê duyệt sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Cao su Chur Sê, lĩnh vực hoạt động và ngành nghề kinh doanh chính của CRC bao gồm:

- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ;

- Sản xuất mủ cốm;

- Trồng cây cao su;

- Khai thác và thu gom than bùn;

- Chế biến và sản xuất các sản phẩm từ gỗ cao su, gỗ rừng trồng và gỗ có nguồn gốc hợp pháp;

- Kinh doanh các sản phẩm từ gỗ cao su, gỗ rừng trồng;

- Mua bán mủ cao su (mủ cốm);

- Đầu tư xây dựng quản lý, khai thác và kinh doanh công trình thủy điện;

- Xây lắp các công trình kiến trúc dân dụng, công nghiệp và giao thông Chuẩn bị mặt bằng;

- Mua bán nông sản;

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;

- Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp.

## **3. Định hướng phát triển:**

Xây dựng thương hiệu cao su Chur Sê ngày càng vững mạnh trên thị trường trong và ngoài nước;

Sử dụng hợp lý nguồn lực nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường;

Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, đồng thời xây dựng đội

ngũ quản lý, kinh doanh chuyên môn giỏi;

Tập trung trí tuệ và sức lực đẩy lùi khó khăn, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức, chấn chỉnh tổ chức, khai thác tối đa các nguồn vốn, mạnh dạn đầu tư thiết bị, con người, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh, xây dựng công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển mạnh toàn diện trong lĩnh vực Công ty tham gia sản xuất.

**-Về nông nghiệp:** Đối với vườn cây tái canh, bên cạnh cây chủ lực là cây cao su, cần đa dạng hóa cây trồng trên đất tái canh nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất trong giai đoạn kiến thiết cơ bản, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư, đồng thời tạo thêm việc làm và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, gia tăng khoản đóng góp cho ngân sách nhà nước.

**-Về sản phẩm:** Phát triển đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng và phát triển những sản phẩm cao su sạch, chất lượng tốt, có tính công nghệ, kỹ thuật cao, nghiên cứu phát triển những sản phẩm mới;

**-Về thị trường:** Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của công ty trên thị trường; Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng để duy trì thương hiệu, thị phần; Phát huy nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động liên doanh, liên kết với các đối tác tiềm năng.

**-Về khoa học công nghệ:** Phát động phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận, thường xuyên cập nhật nghiên cứu áp dụng công nghệ cao.

**-Về lĩnh vực đầu tư:** Đầu tư các công trình trọng điểm, xây dựng khu công nghiệp Nam Pleiku, nhà máy chế biến gỗ, đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển mở rộng ngành nghề của công ty.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2017 – 2021:**

### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Mục tiêu tổng quát: Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, kinh doanh có lãi; Nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động; Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

Nhiệm vụ cơ bản: Giữ vững đoàn kết nội bộ, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí; Đổi mới công nghệ để nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm; Đa dạng hóa sản phẩm nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường; Tinh gọn bộ máy quản lý, gắn phát triển sản xuất với bảo vệ môi trường, bảo vệ quốc phòng – an ninh; Duy trì và phát triển mối quan hệ tốt với địa phương. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; Xây dựng đảng trong sạch vững mạnh, củng cố, kiện toàn các tổ chức chính trị-xã hội trong đơn vị.

### **2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2017 -2021:**

- Sản lượng khai thác đạt: 10.353 tấn.
- Tiền lương bình quân: 4.400.000 đồng/người/tháng trở lên. (Giai đoạn 2017-2021: Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê đang tiến hành thanh lý toàn bộ diện tích vườn cây kinh doanh và đưa dần vườn cây tái canh vào khai thác. Vì vậy giai đoạn 2017-2021 của Công ty hết sức khó khăn. Năng suất vườn cây thấp và sản lượng khai thác ít.)
- Tiêu thụ: 10.940 tấn, trong đó XK và ủy thác xuất khẩu, đạt từ 50% trở lên.
- Trồng mới tái canh: 3.121,53 ha.
- Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản: 547,178 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư tài chính dài hạn (góp vốn vào các Cty con): 448,023 tỷ đồng.

- Tổng doanh thu: 697,381 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận: 221,151 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách và các nghĩa vụ khác kịp thời, đầy đủ đúng quy định.

### **3. Kế hoạch triển khai:**

#### **3.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh-tài chính:**

##### **a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

Năng suất bình quân:	1,15 tấn/ha;
Sản lượng khai thác:	10.353 tấn;
Sản lượng tiêu thụ:	10.940 tấn;
Giá bán bình quân:	36 triệu đồng/tấn;
Doanh thu cao su:	393.811 triệu đồng;
Sản lượng chế biến:	20.044 tấn (Gia công: 9.690 tấn);
Tổng diện tích vườn cây Tái canh:	3.121,53 ha.

##### **b. Kế hoạch kinh doanh phân bón:**

Tổng khối lượng phân hữu cơ vi sinh sản xuất:	11.050 tấn, Trong đó:
Khối lượng phân sản xuất nội bộ	: 4.859 tấn;
Khối lượng phân sản xuất bán ngoài:	6.191 tấn;
Tổng doanh thu phân bón	: 30.719 triệu;
Tổng lợi nhuận	: 307 triệu.

##### **c. Kế hoạch tiền lương:**

Tổng quỹ lương thực hiện	: 317.854 triệu đồng; Trong đó:
Quỹ tiền lương kinh doanh	: 231.943 triệu đồng;
Quỹ tiền lương quản lý	: 83.056 triệu đồng;
Quỹ tiền lương khác	: 2.854 triệu đồng;
Thu nhập bình quân	: 4.400.000 đồng/tháng.

##### **d. Các chỉ tiêu tài chính:**

Tổng doanh thu	: 697.381 triệu đồng; Trong đó:
Doanh thu cao su	: 393.811 triệu đồng;
Doanh thu phân bón	: 30.719 triệu đồng;
Hoạt động tài chính	: 28.061 triệu đồng;
Hoạt động khác	: 244.790 triệu đồng;
Tổng lợi nhuận	: 221.151 triệu đồng;
Nộp ngân sách	: 43.744 triệu đồng;
Tổng vốn đầu tư XDCB	: 547.178 triệu đồng;
Tổng vốn đầu tư tài chính dài hạn	: 448.023 triệu đồng.

#### **3.2 Kế hoạch đầu tư phát triển:**

**Tổng vốn đầu tư XDCB và đầu tư tài chính dài hạn giai đoạn 2017 – 2021 : 995.201 triệu đồng, trong đó:**

Đầu tư xây lắp nông nghiệp:	208.520 triệu đồng; trong đó:
Đầu tư trồng tái canh cao su:	114.758 triệu đồng;

Đầu tư chăm sóc V/c KTCB:	93.763 triệu đồng;
Xây dựng công trình kiến trúc:	18.670 triệu đồng;
XD khu công nghiệp:	318.791 triệu đồng;
Đầu tư trang thiết bị:	1.197 triệu đồng;
Đầu tư góp vốn:	448.023 triệu đồng.

#### **4. Giải pháp thực hiện:**

##### **4.1 -Giải pháp về tài chính**

Thực hiện toàn diện và đồng bộ các giải pháp: Xây dựng kế hoạch kinh tế - kỹ thuật - tài chính sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty, tiết giảm hợp lý các chi phí sản xuất, hạn chế đầu tư các công trình chưa cấp bách;

Tích cực và chủ động làm việc với các ngân hàng và tổ chức tín dụng để tìm kiếm nguồn vốn tín dụng ưu đãi, lãi suất thấp cho các dự án của Công ty;

Tổ chức hệ thống quản trị tài chính, kiểm soát các luồng tiền hợp lý, khoa học.

##### **4.2.Giải pháp về sản xuất**

Thực hiện quản lý tốt quy trình kỹ thuật khai thác mủ cao su, phấn đấu khai thác đạt và vượt kế hoạch sản lượng Tập đoàn giao;

Thực hiện chăm sóc vườn cây cao su kinh doanh; vườn cây KTCB và diện tích vườn cây tái canh giai đoạn 2017-2021 đúng Quy trình kỹ thuật của Tập đoàn;

*Tổ chức tốt việc hợp tác liên kết trồng xen* các loại cây trồng phù hợp trên vườn cây cao su tái canh, nhằm góp phần tiết giảm suất đầu tư nông nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, tạo thêm việc làm ổn định và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, tăng khoản đóng góp cho ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục thực hiện sản xuất sạch hơn trong khai thác, thu hoạch, chế biến mủ cao su nhằm nâng cao chất lượng mủ thành phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng;

Tập trung chế biến các chủng loại sản phẩm cao su có chất lượng tốt, giá bán cao, đáp ứng theo nhu cầu của thị trường, trong khâu sản xuất tích cực cải tiến công tác quản lý thực hiện theo hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2008 và ứng dụng khoa học công nghệ mới góp phần hạ giá thành sản phẩm.

##### **4.3. Giải pháp về thị trường**

Thường xuyên theo dõi diễn biến thị trường để đưa ra quyết định sản xuất chủng loại sản phẩm hợp lý đáp ứng như cầu của khách hàng;

Duy trì khách hàng truyền thống, xây dựng Website quảng bá và phát triển thương hiệu sản phẩm, đăng ký tham gia sàn giao dịch điện tử và các đợt hội thảo, tập huấn do Tập đoàn, Hiệp hội, Sở công thương tỉnh... tổ chức để giới thiệu sản phẩm mủ cao su của Công ty nhằm mở rộng thị trường trong và ngoài nước;

##### **4.4.Giải pháp về nguồn nhân lực**

Tổ chức, sắp xếp bố trí hợp lý nguồn nhân lực, hoàn thiện cơ chế phân phối thu nhập và các chế độ tạo động lực cho người lao động nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc .

Xây dựng mối quan hệ công tác giữa các tổ chức, cá nhân trong đơn vị nhằm hỗ trợ nhau trong công việc và gia tăng mối quan hệ thân hữu giữa các bộ phận với nhau.

Xây dựng kế hoạch đào tạo bằng nhiều hình thức đào tạo ngắn hạn, dài hạn, tập huấn đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nâng cao chất lượng lao động nhằm nhanh chóng tăng khả năng thích ứng, tiếp cận nhanh với khoa học công nghệ hiện đại, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

#### **4.5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật**

Áp dụng khoa học kỹ thuật vào công tác chăm sóc và khai thác vườn cây đúng quy trình kỹ thuật Tập đoàn, nhằm nâng cao năng suất sản lượng phần đầu hoàn thành kế hoạch sản lượng năm.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chế biến từ tổ chức quản lý đến sản xuất để duy trì sự ổn định của sản phẩm, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 và ISO/IEC 17025: 2005 nhằm tạo uy tín khách hàng trong và ngoài nước, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, nhằm tiết kiệm thời gian cho cán bộ quản lý và người lao động. Thông báo các thông tin cần thiết trên trang website của Công ty để các đơn vị cơ sở truy cập và nắm bắt thông tin kịp thời góp phần tạo điều kiện thuận lợi trong điều hành sản xuất kinh doanh.

Sử dụng đúng bộ cơ cấu giống theo khuyến cáo của Tập đoàn, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của đơn vị; Chăm sóc đúng quy trình và tăng cường thâm canh cho vườn cây để rút ngắn thời gian KTCB.

Áp dụng bảo trì thiết bị định kỳ theo giờ máy, tăng tuổi thọ thiết bị sẵn sàng phục vụ sản xuất, giảm chi phí bảo trì.

Sắp xếp sản xuất giờ thấp điểm để giảm chi phí.

Sắp xếp sản lượng chế biến phù hợp công suất thiết kế nhà máy.

#### **4.6. Giải pháp về quản lý và điều hành**

Hoàn thiện cơ chế quản lý nội bộ giữ vững sự đoàn kết nhất trí để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành, phát triển sản xuất kinh doanh của đơn vị;

Điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy trình phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện của Công ty để áp dụng thống nhất và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, mục tiêu 05 năm cho đơn vị dựa trên kế hoạch mục tiêu của công ty.

Định kỳ xem xét, cập nhật, sửa đổi kế hoạch, Mục tiêu cho phù hợp với tình hình thực tế.

Công bố rộng rãi thông tin về SXKD, thường xuyên đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ và quản lý nhằm tạo điều kiện cho đơn vị chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

